TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 38/2023/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Ngọc Tuấn

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Hồng Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 138/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 138/2023/QĐST - HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Anh L - sinh năm 1988

Nơi đăng ký thường trú: Khu Hà Xá, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở hiện nay: N, Gunmaken, Nhật Bản.

2. Chị Đoàn Thị Thanh Q – sinh năm 1992

Nơi đăng ký thường trú: Thôn 3, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Chỗ ở hiện nay: I, Gunmaken, Nhật Bản.

Người được anh L và chị Q ủy quyền nhận các văn bản tố tụng:

Ông Nguyễn Kim T, sinh năm 1962; địa chỉ: Khu Hà Xá, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Anh L, chị Q, ông T đều đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 10/7/2023 và các lời khai tiếp theo, anh Nguyễn Anh L và chị Đoàn Thị Thanh Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh L và chị Q đăng ký kết hôn ngày 26/4/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc hay lừa dối. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại Nhật Bản. Quá trình chung sống, anh chị nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do sự khác biệt về quan điểm sống, lối sống dẫn tới không tìm được tiếng nói chung trong đời sống hôn nhân. Mâu thuẫn của anh chị ngày càng trầm trọng, dù đã được hai bên gia đình và bạn bè hết sức khuyên can, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng anh chị ngày càng xa cách. Hiện nay, nhận thấy hôn nhân của mình đã rơi vào bế

tắc, mâu thuẫn đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài được nữa, níu kéo cũng chỉ đem lại đau khổ và tổn thương cho hai bên. Vì vậy, anh chị thống nhất đều làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị Q xác nhận không có con chung.

- Về tài sản chung và công sức đóng góp trong thời kỳ hôn nhân: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung và các nghĩa vụ khác: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Anh L và chị Đoàn Thị Thanh Q đều có đơn đề nghị không hòa giải và giải quyết vắng mặt anh chị tại Tòa án.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung việc dân sự:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh L và chị Đoàn Thị Thanh Q.

Về con chung: Anh chị xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ tài chính khác: Anh L và chị Q đều không đề nghị nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh L và chị Q phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Anh L và chị Đoàn Thị Thanh Q thể hiện anh L và chị Q đều đang sinh sống tại Nhật Bản. Căn cứ Công văn số: 20603/QLXNC-P5 ngày 09/8/2023 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an, anh Nguyễn Anh L xuất cảnh ngày 09/4/2023, chị Đoàn Thị Thanh Q xuất cảnh lần cuối ngày 25/12/2017, hiện anh L, chị Q đều chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Anh Nguyễn Anh L có nơi đăng ký thường trú tại Khu Hà Xá, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Anh L và chị Q có văn bản thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ là Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh L, chị Q đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải và mở phiên họp vắng mặt anh chị theo quy định tại khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Anh Nguyễn Anh L và chị Đoàn Thị Thanh Q hiện đang sinh sống tại Nhật Bản. Do các văn bản mà anh chị gửi về gồm Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận lựa chọn Tòa án giải quyết vụ án, Giấy ủy quyền, các Bản tự khai và Đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và giải quyết, xét xử vắng mặt tại Tòa án, Đơn trình bày lý do không cung cấp được bản chính Giấy chứng nhận kết hôn đều không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định vân tay của anh L, chị Q trong các văn bản trên so với vân tay của anh L, chị Q trong Giấy chứng minh nhân dân. Tại Kết luận giám định số 1088/KLGĐ ngày 22/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ xác định:

" - Các dấu vân tay in trên các tài liệu (Mẫu giám định ký hiệu A1) so với dấu vân tay in tại ô "ngón trỏ phải" trên Chứng Minh Nhân Dân số: 131680804 ghi tên Nguyễn Anh L, sinh ngày 07/11/1988; Nơi ĐKHK thường trú: khu 10, Đ, huyện T, Phú Thọ do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 15/12/2012 (Mẫu so sánh ký hiệu M1) là do cùng một người in ra.

- Các dấu vân tay in trên các tài liệu (Mẫu giám định ký hiệu A2) so với dấu vân tay in tại ô "ngón trỏ phải" trên Chứng Minh Nhân Dân số: 133933705 ghi tên Đoàn Thị Thanh Q, sinh ngày 01/5/1992; Nơi ĐKHK thường trú: Sơn Trà, Hương Sơn, Hà Tĩnh do Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 17/02/2009 là do cùng một người in ra.".

Như vậy, có căn cứ để xác định nội dung trong các văn bản trên thể hiện ý chí, nguyện vọng của anh Nguyễn Anh L và chị Đoàn Thị Thanh Q.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh L và chị Đoàn Thị Thanh Q đăng ký kết hôn ngày 26/4/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại Nhật Bản. Quá trình chung sống, anh chị nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do sự khác biệt về quan điểm sống, lối sống dẫn tới không tìm được tiếng nói chung trong đời sống hôn nhân. Mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên nhủ nhưng hai vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống chung lâm vào tình trạng trầm trọng. Hiện nay, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, anh chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn. Việc anh L và chị Q thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, xuất phát từ ý chí của cả hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ tài chính khác: Anh L và chị Q đều xác định vợ chồng không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung, công sức chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh L và chị Q phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37; điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; các Điều 361, 362, 367, 369, 370, 371 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh L và chị Đoàn Thị Thanh Q.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Anh L và chị Đoàn Thị Thanh Q xác định vợ, chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung và công sức chung: Tòa án không giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Anh L và chị Đoàn Thị Thanh Q phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* (mỗi người phải chịu 150.000đ) lệ phí giải quyết việc dân sự và được trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp đủ tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000584 ngày 04/8/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ (do ông Nguyễn Kim T nộp thay).

[5] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Đ;
- Đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Ngọc Tuấn